



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH (03 THÁNG)

Quý III năm 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường Hải Dương công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		2,338,599,422		
I	Nguồn ngân sách trong nước		2,338,599,422		
1	Chi quản lý hành chính		575,960,565		
	341 - Quản lý nhà nước		575,960,565		
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ		510,560,565		
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ		65,400,000		
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		178,986,000		
	108 - Khoa học và công nghệ khác		178,986,000		
2.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ		178,986,000		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo		178,986,000		
	- Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi bảo đảm xã hội		1,150,648,600		
	398 - Chăm sóc và hoạt động phục vụ các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác		1,150,648,600		
3.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ		1,150,648,600		
4	Chi hoạt động kinh tế		132,735,257		
	281 - Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp		132,735,257		
4.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ		132,735,257		
5	Chi khác		300,269,000		
	429 - Các nhiệm vụ chi khác		300,269,000		
5.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ		300,269,000		